

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG (DIC) SỐ 2
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vũng Tàu, ngày 16 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015.

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.**

Căn cứ:

- ✓ Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng (DIC) Số 2;
- ✓ Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- ✓ Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2014.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 như sau:

I. Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Phát triển xây dựng (DIC) số 2 có 03 thành viên được Đại Hội đồng cổ đông bầu lại tại Đại hội cổ đông ngày 25/04/2014 với nhiệm kỳ 5 năm (2014-2019).

Trong quá trình hoạt động nhân sự của Ban kiểm soát đã thay đổi, tháng 6/2014 Bà Vũ Thu Hải đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do chuyển công tác. Đến nay Ban kiểm soát chỉ có 02 thành viên gồm những ông bà sau :

- | | |
|----------------------|--------------|
| - Bà Hoàng Thị Hà | - Trưởng Ban |
| - Bà Vương Thanh Hải | - Thành viên |

Cả 02 thành viên đều hoạt động theo chế độ bán chuyên trách.

Thù lao của Ban kiểm soát năm 2014 phát sinh là : 20.666.000 đồng, mức thù lao này mới chỉ hạch toán và chưa thực hiện chi trả. Thù lao của HĐQT và BKS chưa thực hiện chi trả từ 2012 đến 31/12/2014 là: 267.000.000 đồng.

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ của mình thông qua các hoạt động chính như sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị Quyết của Đại Hội đồng cổ đông ; các Nghị quyết của hội đồng quản trị ; các quy định tại Điều lệ của công ty; Pháp luật nhà nước và các Quy chế, Quyết định của HĐQT,

- Định kỳ kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, giám sát hoạt động điều hành của HĐQT, Ban điều hành công ty.

* Một số hạn chế: Ban kiểm soát chưa phát huy được hết vai trò, nhiệm vụ của các thành viên. Bên cạnh đó số lượng thành viên BKS chỉ còn 2 (từ tháng 7). Do đó kết quả công tác giám sát chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng. Đề nghị ĐHĐCĐ bầu bổ sung thêm 01 thành viên Ban kiểm soát.

II. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2014:

1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau:

Stt	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ TH/ KH	So với năm 2013
1	Giá trị sản lượng (Tr.đồng)	66.700	75.000	40.771	54%	-39%
	- Xây lắp	59.000	65.000	34.392	53%	-42%
	- Ép cọc	7.700	10.000	6.379	64%	-17%
2	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	71.535	60.000	38.959	65%	-41%
	- Xây lắp	56.778	54.000	29.523	55%	-48%
	- Ép cọc	7.136	6.000	5.615	94%	-21%
	- Khác	1.679		3.821		
3	Lợi nhuận sau thuế (Tr.đồng)	-3.127	0	(-10.111)	Không đạt	
4	Vốn điều lệ (Tr.đồng)	25.200	27.720	25.200	Không đạt	
5	Mức trả cổ tức (%)		Không chia	Không chia		

Năm 2014 DIC Số 2 đã không hoàn thành tất cả các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, kết quả SXKD năm 2014 tiếp tục giảm mạnh so với các năm trước. Trong năm xây lắp chủ yếu thi công công trình do DIC Corp và DIC Phương Nam làm chủ đầu tư, công trình ép cọc bên ngoài giá trị nhỏ, lợi nhuận không đủ bù đắp chi phí khấu hao của hệ thống ép cọc và một phần chi phí lương gián tiếp. Doanh thu năm 2014 chủ yếu là các năm trước chuyển sang như là công trình Bệnh viện đa khoa Bà Rịa; DIC Phoenix giai đoạn I, giá trị dở dang trong xây lắp lớn (51,3 tỷ đồng) do công tác thanh quyết toán của đơn vị chậm, vướng thủ tục pháp lý của công trình Bà Rịa. Năm 2014 lỗ 10,11 tỷ đồng ngoài nguyên nhân như: doanh thu thấp nhưng vẫn duy trì chi phí quản lý doanh nghiệp gần như những năm trước; Chi phí tài chính lớn (năm 2014 là trên 5,4 tỷ đồng) do số dư nợ vay ngân hàng phải duy trì ở mức cao trong đó gần 50% dư nợ vay phải chịu lãi suất quá hạn... còn có nguyên nhân do Công ty hạch toán doanh thu- chi phí các công trình ở các năm trước chưa chính xác, năm nay quyết toán nên phải hạch toán hết vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nên việc lỗ lớn là khó tránh khỏi.

2. Thẩm định báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2014 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

2.1 Cơ cấu tài sản tại ngày 31/12/2014

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm</u>	<u>Năm</u>	<u>Tỷ trọng / Tổng TS</u>		<u>Biến động</u>	
	<u>2014</u>	<u>2013</u>	<u>Năm 2014</u>	<u>Năm 2013</u>	<u>Giá trị</u>	<u>%</u>
<u>Tổng tài sản</u>	<u>67.174</u>	<u>116.689</u>	<u>100%</u>	<u>100%</u>	<u>(49.515)</u>	<u>-42%</u>
<u>A. Tài sản ngắn hạn</u>	<u>60.740</u>	<u>96.960</u>	<u>90%</u>	<u>83%</u>	<u>(36.220)</u>	<u>-37%</u>
<u>1. Khoản phải thu ngắn hạn</u>	<u>8.704</u>	<u>44.304</u>	<u>13%</u>	<u>38%</u>	<u>(35.600)</u>	<u>-80%</u>
<u>2. HTK</u>	<u>51.304</u>	<u>51.746</u>	<u>76%</u>	<u>44%</u>	<u>(442)</u>	<u>-1%</u>
<u>Chi phí XDDD</u>	<u>50.957</u>	<u>51.463</u>	<u>76%</u>	<u>44%</u>	<u>(506)</u>	<u>-1%</u>
<u>B. Tài sản dài hạn</u>	<u>6.434</u>	<u>19.729</u>	<u>10%</u>	<u>17%</u>	<u>(13.295)</u>	<u>-67%</u>
<u>Đầu tư TCDH</u>	<u>483</u>	<u>8.094</u>	<u>1%</u>	<u>7%</u>	<u>(7.611)</u>	<u>-94%</u>
<u>Tổng nguồn vốn</u>	<u>67.174</u>	<u>116.689</u>	<u>100%</u>	<u>100%</u>	<u>(49.515)</u>	<u>-42%</u>
<u>A. Nợ Phải Trả</u>	<u>39.814</u>	<u>79.218</u>	<u>59%</u>	<u>68%</u>	<u>(39.404)</u>	<u>-50%</u>
<u>1. Vay và nợ ngắn hạn</u>	<u>12.024</u>	<u>56.364</u>	<u>18%</u>	<u>48%</u>	<u>(44.340)</u>	<u>-79%</u>
<u>2. Phải trả người bán</u>	<u>17.980</u>	<u>10.586</u>	<u>27%</u>	<u>9%</u>	<u>7.394</u>	<u>70%</u>
<u>3. Thuế và các khoản phải nộp NN</u>	<u>2.564</u>	<u>8.360</u>	<u>4%</u>	<u>7%</u>	<u>(5.796)</u>	<u>-69%</u>
<u>B. Vốn chủ SH</u>	<u>27.360</u>	<u>37.471</u>	<u>41%</u>	<u>32%</u>	<u>(10.111)</u>	<u>-27%</u>
<u>1. Vốn đầu tư của CSH</u>	<u>25.200</u>	<u>25.200</u>	<u>38%</u>	<u>22%</u>	<u>-</u>	<u>0%</u>
<u>2. Thặng dư vốn</u>	<u>6.605</u>	<u>6.605</u>	<u>10%</u>	<u>6%</u>	<u>-</u>	<u>0%</u>
<u>3. LN chưa phân phối</u>	<u>(8.940)</u>	<u>1.170</u>	<u>-13%</u>	<u>1%</u>	<u>(10.110)</u>	<u>-864%</u>

Nhận xét:

- **Tổng tài sản** giảm 49,5 tỷ đồng tương ứng giảm 42% so với năm trước là do tài sản ngắn hạn giảm 37%, tài sản dài hạn giảm 67%.

+ Tài sản ngắn hạn luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và có chiều hướng gia tăng. Tài sản ngắn hạn trong năm giảm phần lớn là do giảm các khoản phải thu (80%) do trong năm DIC Corp đã thanh toán công nợ của công trình Phoenix, tiền thoái vốn dự án 3/2. Hàng tồn kho của công ty 51,3 tỷ, chiếm 76,37 % tổng tài sản, trong đó chí phí xây dựng dở dang là 50,95 tỷ chiếm 75,86% tổng tài sản. Vòng quay hàng tồn kho trong năm

là 0,79 lần, thấp hơn nhiều so với năm 2013 (1,24 lần), khả năng luân chuyển hàng tồn kho thấp, nguyên nhân chủ yếu cũng do thanh quyết toán chậm.

+ Tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2014 là 6.434 trđ, chủ yếu nằm trong giá trị còn lại của TSCĐ (5.426 trđ). Việc TSCĐ của công ty khấu hao gần hết (KH lũy kế chiếm 88% nguyên giá TSCĐ) là một thuận lợi trong việc hạch toán chi phí khấu hao giảm giá thành, tuy nhiên việc tài sản đã sử dụng lâu sẽ phát sinh chi phí bảo dưỡng sửa chữa đặc biệt là hệ thống ép cọc, cũng sẽ là áp lực nếu công ty không tìm kiếm được việc làm để phát huy hệ thống ép cọc, vô tình tạo thành gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng lên so với tài sản dài hạn, nguyên nhân chủ yếu do trong kỳ đơn vị thanh lý giàn ép cọc 250 T, máy ép cọc DBYZY 600B và thực hiện thoái vốn dự án đường 3/2 trong khi hàng tồn kho hầu như không giảm.

- **Tổng nguồn vốn:** Nợ phải trả giảm 39.404 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 50% so với năm trước chủ yếu do vay và nợ ngắn hạn giảm 79%, thuế và các khoản phải nộp NN giảm 69% tương đồng với mức giảm công nợ phải thu và đầu tư dài hạn khác điều này cho thấy toàn bộ số tiền phải thu khách hàng mà Công ty đã thu được và tiền thoái vốn được dùng chủ yếu là trả nợ vay Ngân hàng và nợ thuế, nợ BH. Vốn chủ sở hữu giảm 27% do năm 2014 ghi nhận khoản lỗ 10.111 trđ.

2.2 Một số chỉ tiêu tài chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2013
1	Nợ phải trả /Vốn điều lệ	lần	1,58	3,14
2	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,46	2,11
3	Nợ phải trả/ Tổng TS	lần	0,59	0,68
	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản			
4	(ROA)	%	-15,05%	0,54%
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	-40,12%	2,52%
6	Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu	%	-28,63%	0,91%
7	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,53	1,22
8	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,24	0,82

Tỷ trọng nợ trên Tổng tài sản, trên Vốn CSH có cải thiện nhiều so với năm 2013 (tất cả các chỉ số đều <3). Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/ nợ ngắn hạn đang ở mức an toàn 1,53 lần >1 do hàng tồn kho lớn. Mặc dù các chỉ số về khả năng thanh toán có cải thiện so với cùng kỳ năm trước nhưng khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán TM của DIC No2 vẫn không tốt (khả năng thanh toán nhanh là 0,24 lần; khả năng thanh toán TM là 0,02 lần <0,5 lần), tại thời điểm 31/12/2014 các khoản phải thu của công ty chủ yếu là các khoản tiền BH công trình chưa đến hạn thanh toán, điều đó cho thấy rủi ro về tài chính của công ty trong ngắn hạn.

3. Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng :

Về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Công ty đã tiến hành thực hiện với các kết quả sau:

Công ty đã lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 là **Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt**.

Không hoàn thành tất cả các chỉ tiêu về KHSXKD do ĐHĐCĐ giao.

Công ty chưa tiến hành thông báo và chi trả cổ tức thưởng năm 2012 cho các cổ đông theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2014.

4. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành.

4.1 Kết quả giám sát đối với Thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị có 05 thành viên được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 bầu. Năm 2014 Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai và thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên HĐQT chưa có sự gắn kết, phối hợp trong giải quyết công việc giữa các thành viên nên hiệu quả công tác quản lý, điều hành chưa hiệu quả. Trong năm 2014 HĐQT tiến hành 12 kỳ họp và ban hành 03 Nghị quyết và một số quyết định, với nội dung chính như sau:

- Bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức vụ chủ chốt (PGĐ, Kế toán trưởng...) trong Công ty để nhằm ổn định nhân sự phục vụ trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Huy động vốn của Cán bộ Công nhân viên.

- Thế chấp tài sản để vay vốn Ngân hàng.

Mặc dù HĐQT đã họp nhiều phiên nhưng chủ yếu là giải quyết sự vụ, chưa đưa ra định hướng và quyết sách có hiệu quả để thực thi Nghị Quyết của ĐHĐCĐ.

4.2- Đối với Ban điều hành:

Ban kiểm soát nhận thấy trong năm 2014 Ban điều hành chưa có sự năng động, cố gắng trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh. Mặc dù công tác thanh toán các công trình ép cọc có cải thiện nhưng vẫn chưa quyết liệt trong quyết toán công trình xây lắp và tìm kiếm việc làm. Chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh có tính khả thi để trình HĐQT, chưa xem xét và thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Ban kiểm soát.

Công tác quản lý còn một số tồn tại như:

- + Thời gian qua công ty bị phạt do nợ đọng thuế ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh công ty, tuy nhiên sổ hạch toán vào sổ sách chưa khớp với thông báo của Cục thuế nhưng công ty chưa làm đối chiếu xác nhận; nguy cơ phát sinh tăng chi phí ảnh hưởng kết quả kinh doanh của năm sau.

- + Quản lý công nợ: Công nợ tạm ứng cho các tổ đội không được xử lý thu hồi kịp thời, hàng tồn kho lớn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Theo đó vốn lưu động của Công ty bị chiếm

dụng, dẫn tới thiếu tự chủ về tài chính trong hoạt động SXKD và có nhiều nguy cơ thiếu hụt vốn, mất vốn của cổ đông;

+ Ngoài ra, việc tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp chưa được thực hiện triệt để như bộ máy quản lý còn chồng chéo, chi phí quản lý cao, chưa tính đúng, tính đủ chi phí vào kết quả SXKD, chưa kiểm kê khối lượng dở dang đầy đủ; Phương pháp ghi nhận doanh thu giá vốn chưa nhất quán, chưa phù hợp với chuẩn mực kế toán sẽ dẫn tới kết quả kinh doanh được ghi nhận thiếu chính xác, treo chi phí đẩy áp lực lỗ sang năm sau; Công ty cần tích cực khắc phục trong năm 2015;

+ Việc thực hiện quy chế, quy định còn thiếu cương quyết một số các quy định đã ban hành nhưng khi thực hiện còn chưa dứt khoát chỉ mang tính chất hình thức.

5. Phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.

Trong năm BKS chỉ được mời tham gia duy nhất một cuộc họp HĐQT, trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát chưa nhận được sự phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty. Các tài liệu Ban Kiểm soát kiểm soát yêu cầu chưa được Ban điều hành cung cấp kịp thời và đầy đủ. Ban kiểm soát đã gửi Báo cáo kết quả sau đợt kiểm tra để Hội đồng quản trị và giám đốc có chỉ đạo kịp thời nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro trong sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên hầu hết các kiến nghị của BKS chưa được HĐQT và Ban điều hành quan tâm.

Trong năm 2014 BKS không nhận được đơn, thư ý kiến đề xuất, xem xét vấn đề cổ đông quan tâm gửi tới.

III. KIẾN NGHỊ.

Ngoài những khuyến nghị chi tiết tại biên bản làm việc tháng 10/2014 và tháng 4/2015 BKS có một số kiến nghị như sau:

HĐQT cần nghiên cứu thay đổi cách thức làm việc để hoạt động của HĐQT thực sự có hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc họp HĐQT theo định kỳ; chương trình, nội dung họp phải rõ ràng cụ thể không mang tính chất giải quyết sự vụ.

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận HĐQT/BĐH cần xây dựng giải pháp thực hiện kế hoạch năm theo từng tháng, từng quý. Kiểm soát chặt chẽ chi phí tại các công trình.

Ban Điều hành cần hoàn thiện hệ thống quy trình, quy phạm và các quy định nội bộ sử dụng trong công tác quản lý của công ty, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ.

HĐQT Công ty cần có các biện pháp quyết liệt để cơ cấu lại nhân sự, tài chính, xây dựng kế hoạch đầu tư trung dài hạn cân đối với khả năng nguồn vốn hiện có của Công ty, cùng với việc tiết giảm chi phí cho phù hợp với tình hình SXKD. Xây dựng kế hoạch tài chính linh hoạt, chủ động tìm kiếm các nguồn vốn theo nhiều kênh khác nhau, tập trung quyết toán thu hồi vốn tạo dòng tiền, ưu tiên vốn cho công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ hoàn thiện công trình.

HDQT cần xây dựng chiến lược, chính sách tìm kiếm việc làm ổn định, lâu dài. Ban điều hành cần chủ động, tích cực hơn trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh, thu hồi vốn đảm bảo đủ công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên. Phân công, phân nhiệm và triển khai quyết liệt việc quyết toán khối lượng và thu hồi công nợ của Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng để giảm thiểu chi phí lãi vay. Rà soát lại các công trình còn chi phí trên sổ sách kế toán, so sánh chi phí với doanh thu còn lại để hạch toán kịp thời không làm ảnh hưởng đến KQSXKD.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015.

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật nhà nước. Trong đó tập trung:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành các hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm của công ty.
- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 đã được các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, nay kính trình lên Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Trân trọng báo cáo !

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HDQT;
- Lưu BKS

Đã ký

HoàngThị Hà